

Bài Học 12 * 14 Tháng 6 – 20 Tháng 6

Hội Thánh Đấng Christ Và Luật Pháp



Đọc Kinh Thánh Nghiên Cứu Tuần Này: *Sáng thế Ký 2:16 – 3:7; Sáng thế Ký 6; Sáng thế Ký 12; Phục truyền 7:6-12; Ga-la-ti 3:6-16; Khải huyền 12:17; Khải huyền 14:6-12.*

Câu Gốc: “Đây tỏ ra sự nhịn nhục của các thánh đồ; chúng giữ điều răn của Đức Chúa Trời và giữ lòng tin Đức Chúa Giê-su” (Khải huyền 14:12).

Trong một cuộc chạy đua chuyển tiếp, một đội thường có bốn người. Các đội viên có thể tranh đua nhau vào lúc khác nhưng bây giờ là thành phần của một đội, họ phải học để nghĩ như một. Trong cuộc đua, thời gian chạy được chia đều giữa các người chạy. Chỉ có người cầm cây gậy có thể đưa vào bất cứ lúc nào. Cây gậy được chuyển cách khéo léo từ người này qua người kế tiếp cho tới khi cuộc đua chấm dứt. Cũng vậy, cây gậy chỉ là một biểu hiệu cho sự hiệp một giữa các đội viên của cuộc chạy đua chuyển tiếp.

Hội thánh Đức Chúa Trời cũng giống như đội chạy đua chuyển tiếp. Bắt đầu từ A-đam trong vườn Ê-đen, cây gậy đã được chuyển qua nhiều thời kỳ lịch sử cứu rỗi: từ Nô-ê tới Áp-ra-ham, tới Môi-se cho tới hội thánh thời Tân Ước rồi tới hội thánh thời Cải chánh, và bây giờ tới những người rao truyền sứ điệp ba thiên sứ.

Biểu hiệu cho sự hiệp một của hội thánh Đức Chúa Trời là luật pháp Ngài. Sau sự sa ngã của A-đam và Ê-va, luật pháp Đức Chúa Trời phải luôn luôn đi đôi với ân điển cứu rỗi của Ngài. Đi chung với nhau, cả hai chính là ý nghĩa thật của phúc âm.

Bài học tuần này đi theo dòng lịch sử của luật pháp trong hội thánh Đức Chúa Trời trải qua các thời đại.

Từ A-đam Tới Nô-ê

Tiếng Hy Lạp cho chữ “hội thánh” là *ekklesia* nghĩa là những người được “gọi ra.” Trong mỗi thế hệ, Đức Chúa Trời “gọi ra” một nhóm người để sống theo ý muốn Ngài bởi gương mẫu trung thành, tin cậy, yêu thương, và vâng lời của họ.

Hãy đọc Sáng thế Ký 2:16 – 3:7. A-đam và Ê-va phải thử nghiệm về gì? Tại sao cuộc thử nghiệm đó cần thiết cho những người “hoàn hảo”?

Để yêu, A-đam và Ê-va phải được tự do lựa chọn. Họ phải có khả năng và sự tự do để làm sai, ngay cả khi họ không có lý do chính đáng để làm vậy. Kinh nghiệm ở cây cấm là bài thử nghiệm của họ. A-đam và Ê-va dùng sự tự do Chúa ban cho cách nào?

Chúng ta biết câu trả lời.

Luật pháp của Đức Chúa Trời là trung tâm. Luật pháp miêu tả điều tốt và điều xấu. (Xin lưu ý, cây đó gọi là “cây biết điều thiện và điều ác”). Mục đích của luật pháp là gì khi luật đó cấm nói dối, ăn cắp, và giết người nếu loài người không có khả năng làm những điều đó? Luật pháp sẽ không có ý nghĩa trong một vũ trụ người ta chỉ có thể làm điều thiện? Nhưng đó không phải là cách Đức Chúa Trời lựa chọn để tạo nên chúng ta. Ngài không thể làm điều đó nếu Ngài muốn nhân loại thật sự có thể yêu.

Sau khi sa ngã, A-đam và Ê-va phải “chuyển cây gậy” cho thế hệ sau. Nhưng con đường xuống dốc của nhân loại thì mau chóng và dơ bẩn. Trong hai đứa con đầu tiên, chỉ có A-bên lựa chọn gia nhập hội thánh Đức Chúa Trời. Ca-in thì đầy lòng ghen tị, nói dối, giết người và không tôn kính cha mẹ. Mọi sự từ xấu tới tệ hơn cho tới khi sự xấu chế ngự sự tốt. Tới thời Đại Hồng thủy, chỉ có Nô-ê và gia đình ông có thể thật sự xưng là thuộc viên của hội thánh Đấng Christ.

Bao nhiêu lần trong 24 giờ đồng hồ vừa qua bạn đã lựa chọn giữa điều tốt và điều xấu trong khi dùng sự tự do ban cho từ vườn Ê-đèn? Những sự lựa chọn đó là gì? Chúng liên hệ gần gũi thế nào với luật pháp luân lý của Đức Chúa Trời?

Từ Nô-ê Tới Áp-ra-ham

Thế giới mà Nô-ê sinh ra thì xấu xa hơn bất cứ xã hội nào trong lịch sử nhân loại. Người ta sống gần một ngàn năm. Vì thế không khó để tưởng tượng tội lỗi trở nên rất tồi bại đến nỗi Đức Chúa Trời ăn năn là Ngài đã tạo nên loài người!

Xin đọc Sáng thế Ký 6, sau đó trả lời các câu hỏi sau đây:

1. Chúng ta hiểu thế nào tư tưởng Đức Chúa Trời “ăn năn” là đã tạo nên nhân loại? Chúng ta giải nghĩa thế nào điều này không có nghĩa là Đức Chúa Trời không biết điều gì sẽ xảy ra? (Xin đọc Phục truyền 31:15-17).

2. Ellen G. White giải nghĩa câu “các con Đức Chúa Trời” và “con gái loài người” nghĩa là những người nam tin Chúa lấy những người nữ không tin Chúa. Vậy, có những bài học nào chúng ta có thể học từ Sáng thế Ký 6 về vai trò của hội thánh trên thế giới?

3. Có một số điều nào những người này làm không đẹp lòng Đức Chúa Trời? Những điều này liên hệ với luật pháp Ngài cách nào?

4. Hãy coi sự miêu tả về Nô-ê trong Sáng thế Ký 6. Câu này nói gì về Nô-ê có thể giúp chúng ta hiểu ông thuộc loại người nào trong một thế giới xấu xa như vậy? Đồng thời, tại sao Nô-ê cần “ân điển” trong mắt của Chúa? Điều này nói gì với chúng ta về mối tương giao giữa đức tin và luật pháp Đức Chúa Trời, ngay cả trong thời kỳ đó?

Từ Áp-ra-ham Tới Môi-se

Sau trận Đại Hồng Thủy, trách nhiệm của Nô-ê và các con trai của ông là phải chia sẻ ý muốn của Đức Chúa Trời với thế hệ con cháu tương lai của họ. Gia đình Nô-ê biết sự hủy diệt thế giới đến vì người ta từ chối vâng giữ luật pháp Đức Chúa Trời. Có kinh nghiệm về ân điển Đức Chúa Trời, họ có thể làm điều gì đó để phát triển một thế hệ trung thành hơn. Nhưng thật không may, chẳng bao lâu sau trận Đại Hồng thủy, những người trên trái đất lại chống nghịch Đức Chúa Trời (Sáng thế Ký 11:1-9). . . . Lòng họ, giống như Ca-in, dấy lên chống lại Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Patriarch and Prophets*, tr. 119.

Xin đọc Sáng thế Ký 12 và Sáng thế Ký 15:1-6 nói gì với chúng ta về luật pháp và ân điển làm việc chung với nhau thế nào?

Đức Chúa Trời gọi Áp-ra-ham, sinh ra từ dòng dõi của Sam. Sau đó, Đức Chúa Trời lập một giao ước ơn phước với ông (Sáng thế Ký 12:1-3). Kinh Thánh không nói lý do về việc Đức Chúa Trời gọi Áp-ra-ham. Nếu có gì, Kinh Thánh có thể cho chúng ta lý do tại sao Đức Chúa Trời không gọi Áp-ra-ham. Thí dụ, chẳng bao lâu sau khi được kêu gọi, Áp-ra-ham chứng minh là hèn nhát và dối trá (Sáng thế Ký 12:11-13). Ông phạm luật pháp Đức Chúa Trời. Nhưng Áp-ra-ham là người có đức tin thật. Nhờ ân điển của Ngài, đức tin này cho ông sự công bình. Nhưng ông sẵn sàng làm theo tiếng gọi của Đức Chúa Trời. Điều này có nghĩa là tin cậy Ngài cho những việc dường như không thể làm được đối với nhân loại.

Áp-ra-ham không phải là người duy nhất sẵn lòng nghe theo tiếng nói của Đức Chúa Trời. Pha-ra-ôn, hai người A-bi-mê-léc, và Giô-sép biết rõ Ngài không chấp nhận tội tà dâm và nói dối. Vua A-bi-mê-léc thứ hai quả trách I-sác đã cám dỗ dân sự ông (Sáng thế Ký 26:10). Đức Chúa Trời đã lựa chọn Áp-ra-ham cho một công việc đặc biệt. Nhưng có những người ở nhiều quốc gia khác nhau cũng kính sợ Đức Chúa Trời. Áp-ra-ham và lính đã đánh bại Kết-rô-Lao-me và đạo quân của họ. Sau đó Áp-ra-ham được vua Mên-chi-xê-đéc, “thầy tế lễ của Đức Chúa Trời Chí Cao” chúc phước (Sáng thế Ký 14:18). Đây là bằng chứng lúc đó nhiều người trên thế gian đã biết Đức Chúa Trời. Điều này xảy ra ngay cả trước khi Môi-se bắt đầu chức vụ.

Từ Môi-se Đến Đức Chúa Giê-su

Luật lệ tìm thấy ở Ê-díp-tô và Mê-sô-pô-ta-mi từ hàng ngàn năm cho thấy bằng chứng là thế giới đã biết những nguyên tắc trong luật pháp Đức Chúa Trời. Nhưng những luật này không hoàn hảo. Thật ra, nhiều luật lệ đó khuyến khích sự thờ hình tượng và những sự hành đạo khác không đẹp lòng Đức Chúa Trời. Vì thế, Ngài chọn một dân tộc giữ luật pháp thật của Ngài. Đó là dân Hê-bơ-rơ, dòng dõi tương lai của Áp-ra-ham và là những người nhận được giao ước lời hứa với Áp-ra-ham hằng trăm năm trước. Lời hứa này được ứng nghiệm chỉ ở trong Đức Chúa Giê-su.

Xin đọc Phục truyền 7:6-12. Những câu này cho thấy sự liên quan mật thiết thế nào giữa luật pháp và ân điển?

Khi Đức Chúa Trời chọn Y-sơ-ra-ên là những người giữ luật pháp Ngài, Ngài biết họ không hoàn hảo. Nhưng Ngài giao cho họ trách nhiệm chia sẻ ý muốn Ngài với những người không hoàn hảo khác. Những chữ “một nước thầy tế lễ và dân tộc thánh” (Xuất Ê-díp-tô Ký 19:6) cho thấy Y-sơ-ra-ên là các thầy tế lễ của Đức Chúa Trời cho cả thế giới. Y-sơ-ra-ên là nước được lựa chọn để đem lễ thật của ý muốn Đức Chúa Trời cho các nước lầm lạc. Nhưng Y-sơ-ra-ên phạm tội, thất bại và nhiều khi chống nghịch lại. Tuy nhiên, trong vòng dân sự Y-sơ-ra-ên, Đấng Mê-si đã đến, sống, làm thiên chức và chịu chết. Ngài giữ giao ước lời hứa đã thiết lập với Áp-ra-ham nhiều trăm năm trước.

Xin đọc Ga-la-ti 3:6-16. Phao-lô viết gì để giúp chúng ta hiểu rõ hơn ý nghĩa thật của giao ước lời hứa? Nhiều người trong Y-sơ-ra-ên từ thời Môi-se và sau đó hiểu danh từ số ít “dòng dõi” nghĩa là Y-sơ-ra-ên là một quốc gia duy nhất. Nhưng ở đây Phao-lô cho thấy chính Đức Chúa Giê-su đã hoàn toàn làm trọn giao ước lời hứa ấy. Vì thế, phúc âm, gồm có luật pháp và ân điển, là chỉ về giao ước đó.

Hãy nghĩ về thời gian đã qua từ Áp-ra-ham khi mới nhận được giao ước lời hứa cho tới thời Đấng Christ. Điều này nói gì với chúng ta về nhu cầu cần sự kiên nhẫn khi nói về sự tin cậy Đức Chúa Trời?

Từ Chúa Giê-su Tới Hội Thánh Còn Sót Lại

Từ vườn Ê-đen, hội thánh Đức Chúa Trời luôn luôn đầy những người không hoàn hảo. Ngay cả quốc gia làm chứng cho sự công bình của Đức Chúa Trời cũng không hoàn hảo. Như “cây gậy” được chuyển từ thế hệ này tới thế hệ khác, không có người chạy nào xứng đáng để đạt tới đích. Không ai đã nhận được luật pháp có thể đạt được tiêu chuẩn cao của sự công bình.

Nhưng, khi mọi hy vọng dường như đã mất, Đức Chúa Trời sai Con Ngài đến “nhận cây gậy.” Như A-đam thứ hai, Đức Chúa Trời đến trái đất mà không phạm tội. Qua sự trung tín với Đức Chúa Trời, Đức Chúa Giê-su đã vâng lời suốt đời cho tới Thập tự giá. Với sự sống lại, Đức Chúa Giê-su đã đạt tới đích. Đó là vì Ngài đã hủy diệt xiềng xích của sự chết. Bây giờ, qua quyền lực của Đức Thánh Linh, Đấng Christ sống lại chia sẻ sự công bình Ngài với mọi kẻ tin. Sự điệp này luôn luôn là trung tâm của giao ước lời hứa. Nhưng điều này được hiểu rõ ràng nhất sau khi Đức Chúa Giê-su đã thi hành xong chức vụ dưới đất và hội thánh thời Tân Ước bắt đầu.

Thật đáng buồn thay, hội thánh Cơ Đốc, ngay cả với sự sáng này, đôi khi chứng tỏ họ ít trung thành với giao ước hơn là dân Y-sơ-ra-ên. Sự bỏ đạo sâu xa chẳng bao lâu xảy ra khắp nơi. Phong trào Cải chánh bắt đầu vào thế kỷ thứ mười sáu và đem nhiều người trở lại cùng Đức Chúa Trời. Nhưng ngay cả phong trào này cũng yếu dần, và nhiều giáo lý và sự dạy dỗ sai lạc vẫn tồn tại trong thế giới Cơ Đốc. Điều này gồm cả quan điểm sai lầm về vai trò và mục đích của luật pháp trong đời sống của Cơ Đốc nhân trong thời Giao Ước Mới. Đức Chúa Trời đã kêu gọi một dân sót lại để phục hồi nhiều lẽ thật đã bị mất.

Xin đọc Khải huyền 12:17 và Khải huyền 14:6-12. Những câu này miêu tả thế nào về luật pháp và ân điển trong sứ điệp cuối cùng của Đức Chúa Trời cho thế gian?

Giữ “điều răn của Đức Chúa Trời” là cách Chúa muốn chúng ta bày tỏ tình yêu thật đối với Ngài. Nhưng bằng những cách nào chúng ta có thể giữ các điều răn này bề ngoài nhưng không thật sự yêu mến người khác như chúng ta nên làm? Tại sao chúng ta không thật sự giữ các điều răn nếu chúng ta không bày tỏ tình yêu thương?

Nghiên Cứu Bổ Túc:

“Ba thiên sử trong Khải huyền 14 là những người chấp nhận sự sáng của các sứ điệp của Đức Chúa Trời. Và họ đi ra như tôi tớ của Ngài để đem lời cảnh cáo cho cả thế giới. Đấng Christ phán với những người theo Ngài, ‘Các ngươi là sự sáng của thế gian.’ (Ma-thi-ơ 5:14). Đối với mỗi người chấp nhận Đức Chúa Giê-su, Thập tự giá tại Calvary nói lên, ‘Giá trị của một linh hồn: “Hãy đi khắp thế gian, giảng Tin lành cho mọi người” (Mác 16:15). Không gì được phép ngăn cản công việc này. Đây là việc quan trọng nhất của thời đại này. Kết quả của công việc này tồn tại cho đến đời đời. Đức Chúa Giê-su bày tỏ tình yêu Ngài cho các linh hồn qua sự hy sinh của Ngài để cứu họ. Tình yêu này sẽ gây cảm hứng cho tất cả những người theo Ngài để làm việc cách siêng năng cho Ngài.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Testimonies for the Church*, quyển 5, tr. 455, 456.

“Đề tài quan trọng nhất là sứ điệp thiên sử thứ ba, cũng bao gồm trong sứ điệp của thiên sử thứ nhất và thứ hai. Tất cả mọi người nên hiểu những lẽ thật trong các sứ điệp này và thực hành trong đời sống hằng ngày. Điều này rất quan trọng cho sự cứu rỗi. Chúng ta cần học cách nghiêm trang và cầu nguyện, để hiểu những lẽ thật vĩ đại này. Điều đó đòi hỏi tất cả quyền lực của chúng ta để học và hiểu.” – Phỏng trích Ellen G. White, *Evangelism*, tr. 196.

Đề Tài Thảo Luận:

- 1 Khải huyền 12:17 miêu tả “hội thánh còn sót lại” là những người giữ các điều răn của Đức Chúa Trời và có đức tin của Đức Chúa Giê-su. Có hằng trăm hội thánh Cơ Đốc khắp thế giới, vậy có mục đích đặc biệt gì về Hội Thánh Cơ Đốc Phục Lâm? Những gì chúng ta giảng dạy mà các hội thánh khác không dạy? (Đây kể cả những hội thánh giữ ngày thứ Bảy Sa-bát.)
- 2 Xin đọc Rô-ma 4:3; Ga-la-ti 3:6; và Gia-cơ 2:23. Những câu này giúp chúng ta thế nào để hiểu sự cứu rỗi bởi đức tin?
- 3 Trong sứ điệp thiên sử thứ nhất, bắt đầu với chữ “tin lành đời đời,” cũng có lời tuyên bố, “giờ phán xét của Ngài đã đến.” Vì thế, tin lành, luật pháp, và sự phán xét cùng xuất hiện trong ba sứ điệp thiên sử. Chúng ta hiểu thế nào vai trò của luật pháp và ân điển trong sự phán xét? Chúng hòa hợp với nhau thế nào?